

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 273/2023/HS-ST

Ngày: 22-11-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Lài

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Tống Văn Tâm;
- Ông Huỳnh Sơn Tây.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nhâm Hoàng Long - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 285/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 275/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Trần Hoàng H, sinh năm 1995 tại Bình Dương (tên gọi khác: Tý Đen); nơi cư trú: khu phố 2, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Hoàng L, mẹ không rõ; bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án: Ngày 12/5/2020 bị Tòa án nhân dân thị xã Tân (nay là thành phố Tân Uyên), tỉnh Bình Dương xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án số 74/2020/HS-ST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/3/2023.

Tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/6/2023 cho đến nay; có mặt.

2. Trần H1, sinh năm 1992 tại Bình Dương (tên gọi khác: Không); nơi cư trú: khu phố 3, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần C và bà Nguyễn Thị Ngọc V; bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án: Ngày 28/11/2012 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xử phạt 12 năm tù về tội “Giết người” theo Bản án số 94/2012/HSST; bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/8/2019; nộp án phí ngày 04/02/2013; chưa chấp hành phần bồi thường dân sự cho bị hại.

Tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/6/2023 cho đến nay; có mặt.

- *Bị hại*: Anh Lê H1 A, sinh năm 2003; địa chỉ: khu phố 3, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương; có đơn xin vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Võ Trung T, sinh năm 1990; địa chỉ: khu phố 1, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương; có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Hoàng H, Trần H1 có mối quan hệ là bạn với nhau. Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 30/6/2023, H điều khiển xe mô tô không có biển số chở H1 đi lòng vòng tại khu vực lô cao su thuộc khu phố 3, phường Hội Nghĩa để tìm nắm mối. Khi đi đến đường Hội Nghĩa 68 thuộc khu phố 3, phường Hội Nghĩa qua một căn nhà không đóng cửa mà chỉ rào lưới B40 phía trước nhà. H1 nảy sinh ý định đi vào trong nhà tìm tài sản để lấy trộm bán lấy tiền tiêu xài nên kêu H dừng xe lại đi vào trong nhà tìm tài sản còn H chạy đi cách đó khoảng 100m đứng chờ. Sau đó, H1 đi bộ vào trong nhà tìm kiếm tài sản nhìn thấy 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7 PLUS 32 GB, màu hồng để tại phòng khách; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7 PLUS 128 GB, màu đen để ở trong phòng ngủ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A1K, màu đỏ để dưới nhà bếp và số tiền mặt 964.000 đồng trong túi áo treo trên móc trong nhà bếp của ông Lê Huy A. H1 lấy hết số tài sản này đi ra ngoài chỗ H đang đứng đợi rồi cả hai đi về nhà tại khu phố 2, phường Hội Nghĩa. H1 nói cho H biết lấy được những tài sản trên còn số tiền 964.000 đồng, H1 không nói cho H biết. Sáng ngày 30/6/2023, H1 đưa 02 điện thoại nhãn hiệu Iphone cho H mang đến tiệm điện thoại Tỉnh Mobile tại khu phố 1, phường Hội Nghĩa do ông Vũ Trung T làm chủ, bán được số tiền 1.500.000 đồng, còn điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A1K, màu đỏ H1 giữ lại để chơi game. Số tiền 1.500.000 đồng hai người chia nhau mỗi người 750.000 đồng tiêu xài. Sáng ngày 30/6/2023, A thức dậy thì phát hiện bị mất trộm tài sản nên đã đến Công an phường Hội Nghĩa trình báo. Qua xác minh, Công an phường Hội Nghĩa đã mời H1 và H về trụ sở để làm việc. Quá trình làm việc H1 và H đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của ông A. Công an phường Hội Nghĩa đã thu hồi được toàn bộ các tài sản nêu trên và lập hồ sơ ban đầu chuyển giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên thụ lý theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 65/KL-HĐĐGTS ngày 05/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Tân Uyên kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7 PLUS 32 GB, màu hồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7 PLUS 128 GB, màu đen và 01 điện thoại di động

nhãn hiệu OPPO A1K, màu đỏ, đã qua sử dụng có tổng trị giá là 7.800.000 đồng (Bảy triệu tám trăm nghìn đồng).

Bản Cáo trạng số 299/CT-VKSTU ngày 25/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Trần Hoàng H, Trần H1 về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- Về hình phạt:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Hoàng H từ 20 tháng đến 26 tháng tù.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần H1 từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Tịch thu sung quỹ Nhà nước xe mô tô nhãn hiệu Wave, không có biển số; buộc mỗi bị cáo nộp sung quỹ Nhà nước số tiền thu lợi từ việc bán điện thoại 750.000 đồng.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Lê Huy A đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Các bị cáo không có ý kiến gì trong phần tranh luận. Trong phần trình bày lời nói sau cùng, các bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, hối hận và hứa sẽ không vi phạm pháp luật nữa, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa. Quá trình điều tra, lời khai của họ không mâu thuẫn với lời khai của các bị cáo và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đại diện Viện kiểm sát và các bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Xét thấy, việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử, căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật

Tổ tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người này.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Hoàng H, Trần H1 khai nhận: Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 30/6/2023, tại khu phố 3, phường Hội Nghĩa các bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7 PLUS 32 GB, màu hồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7 PLUS 128 GB, màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A1K, màu đỏ và số tiền 964.000 đồng của bị hại Lê Huy A có tổng trị giá 8.764.000 đồng. Do vậy, hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên truy tố các bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo nhận thức được hành vi mình thực hiện là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, thể hiện sự xem thường pháp luật, xem thường quyền sở hữu tài sản của người khác. Do đó, cần có hình phạt nghiêm để răn đe đối với các bị cáo.

[5] Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo H1 phạm tội với vai trò đề xuất, rủ rê và là người trực tiếp lấy trộm tài sản; bị cáo H giúp sức tích cực, cảnh giới cho bị cáo H1 lấy trộm tài sản. Các bị cáo đều có nhân thân xấu, thực hiện hành vi phạm tội có tính chất manh động, bị cáo H1 mới chấp hành án xong lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần xử các bị cáo với hình phạt nghiêm khắc để giáo dục các bị cáo và mức hình phạt của bị cáo H1 cao hơn mức hình phạt của bị cáo H.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo H1 vào ngày 12/5/2020 bị Tòa án nhân dân thị xã Tân (nay là thành phố Tân Uyên), tỉnh Bình Dương xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án số 74/2020/HS-ST, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/3/2023. Bị cáo H vào ngày 28/11/2012 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xử phạt 12 năm tù về tội “Giết người” theo Bản án số 94/2012/HSST; bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/8/2019; nộp án phí ngày 04/02/2013; chưa chấp hành phần bồi thường dân sự cho bị hại. Do đó, các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả cho bị hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Do đó, các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7 PLUS 32 GB, màu hồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7 PLUS 128 GB, màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A1K, màu đỏ và số tiền 964.000 đồng là tài sản hợp pháp của anh Lê Huy A. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên đã trả lại những tài sản nêu trên cho anh A, là phù hợp;

[11] Đối với hành vi mua điện thoại của ông T không biết đây là tài sản do H và H1 phạm tội mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên không đề nghị xử lý đối với ông T, là phù hợp. Ông T không yêu cầu H1 và H trả lại số tiền 1.500.000 đồng nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[12] Đối với xe mô tô nhãn hiệu xe mô tô nhãn hiệu Wave, không có biển số, số máy 1P52FMH299400174 tạm giữ của Trần H1, qua tra cứu không có trong dữ liệu đăng ký mô tô, xe máy. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên đã đăng thông báo truy tìm chủ sở hữu nhưng đến nay vẫn không có kết quả. Ngày 30/6/2023, bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; số tiền 1.500.000 đồng các bị cáo có được từ việc bán điện thoại nên buộc các bị cáo phải nộp sung quỹ Nhà nước mỗi bị cáo 750.000 đồng.

[13] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Trần Hoàng H, Trần H1 phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Về hình phạt:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17 và Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Hoàng H 02 (Hai) năm 02 (Hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/6/2023.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17 và Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần H1 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/6/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu gì nên không xem xét, giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên: Tịch thu sung quỹ Nhà nước xe mô tô hiệu Wave, không có biển số; buộc các bị cáo Trần Hoàng H, Trần H1 nộp sung quỹ Nhà nước số tiền thu lợi từ việc bán điện thoại mỗi người 750.000 đồng (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/10/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Trần Hoàng H, Trần H1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- Công an thành phố Tân Uyên;
- Chi cục THADS thành phố Tân Uyên;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Lại